

Số: 103/2025/QĐST-HNGĐ

V, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2025/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 5 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1980;

Nơi thường trú: Tổ B, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

* *Bị đơn*: Ông Đặng Quang L, sinh năm 1976;

Nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi tạm trú: Tổ B, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị T và ông Đặng Quang L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị T và ông Đặng Quang L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Thị Phương L1, sinh ngày 07/01/2017 cho bà T trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời ông L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở ông L thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cơ quan, tổ chức được quy định tại Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Ông L, bà T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp thay án phí cho ông L. Tổng số tiền án phí bà T phải nộp là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà T đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0025496 ngày 23/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Hoàn trả cho bà T số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND huyện Vĩnh Cửu;
 - UBND xã Đức Thanh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.
- (GCNKH số 26/2017 ngày 24/5/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Bá Diễn